TÓM TẮT BUỔI ĐỐI THOẠI GIỮA BỘ KẾ HOẠCH & ĐẦU TƯ VÀ CÁC BỘ/CƠ QUAN LIÊN QUAN VỚI DIỄN ĐÀN DOANH NGHIỆP VIỆT NAM

Thời gian: 14:00 – 17:00, ngày 17/5/2016
Địa điểm: Trụ sở Bộ Kế hoạch & Đầu tư, 6B Hoàng Diệu, Hà Nội
Thành phần tham dự: Chi tiết Phụ lục 1

LUẬT DOANH NGHIỆP 2014

Chuẩn bị bởi Diễn đàn Doanh nghiệp Việt Nam

Số	Tham chiếu	Vấn đề	Kiến nghị	Thảo luận/Phản hồi
1	Điều 7 Luật Doanh nghiệp 2014 Điều 7 Nghị định 78/2015/NĐ-CP	**Ghi ngành, nghề kinh doanh** Theo Điều 7 Luật Doanh nghiệp, doanh nghiệp được tự do kinh doanh trong những ngành nghề mà pháp luật không cấm và chủ động lựa chọn ngành, nghề kinh doanh. Khoản 5 Điều 7 Nghị định 78/2015/NĐ-CP quy định "Đối với những ngành, nghề kinh doanh không có trong Hệ thống ngành kinh tế của Việt Nam và chưa được quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật khác thì cơ quan đăng ký kinh doanh **xem xét** ghi nhận ngành, nghề kinh doanh này vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp nếu không thuộc ngành, nghề cấm đầu tư kinh doanh, đồng thời thông báo cho Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) để bổ sung ngành, nghề kinh doanh mới." Tuy nhiên, trên thực tế, khi doanh nghiệp mong muốn đăng ký các ngành nghề kinh doanh không có trong Hệ thống ngành kinh tế của Việt Nam và chưa được quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật khác và không thuộc ngành, nghề cấm đầu tư kinh doanh, vì	Bộ Kế hoạch và Đầu tư có văn bản thông báo gửi các cơ quan đăng ký kinh doanh thống nhất chấp thuận cho doanh nghiệp được phép đăng ký những ngành nghề kinh doanh do doanh nghiệp đề xuất.	**Phản hồi của Ông Phan Đức Hiếu – Phó Viện Trưởng, Viện Quản lý Kinh tế trung ương:** Luật và Nghị định đã quy định rõ, do đó không cần thiết ra văn bản nhắc lại những quy định tương tự. **Bà Nguyễn Hải Thảo – Cộng sự cao cấp, Allen & Overy:** Điểm không rõ ở đây là những ngành nghề chưa có ở hệ thống ngành cấp 4. **Phản hồi của Ông Phan Đức Hiếu – Phó Viện Trưởng, Viện Quản lý Kinh tế trung ương:** Nghị định 78 quy định rõ nằm trong ngành nghề hay chưa nằm trong ngành nghề thì cơ quan ĐKKD cũng xem xét để ghi cho doanh nghiệp. Nếu chưa nằm trong ngành nghề thì cần báo cáo cơ quan thống kê bổ sung thêm.

Số	Tham chiếu	Vấn đề	Kiến nghị	Thảo luận/Phản hồi
		quy định trên đây có từ "xem xét" nên có Phòng Đăng ký kinh doanh chấp thuận cho doanh nghiệp được phép đăng ký thực hiện những ngành nghề đó nhưng có Phòng Đăng ký kinh doanh từ chối cho doanh nghiệp được phép đăng ký những ngành nghề đó. Điều này làm hạn chế quyền tự do kinh doanh của doanh nghiệp được quy định tại Điều 7 Luật Doanh nghiệp.		
	Thủ tục phát hành cổ phiếu vừa thừa vừa thiếu	Thừa ở chỗ là luật yêu cầu Chấp thuận của ĐHĐCĐ về cùng một vấn đề (phê chuẩn thay đổi số cổ phần được quyền chào bán, phê chuẩn thay đổi vốn điều lệ và phê chuẩn phương án tăng vốn). Theo luật DN 2005 chỉ cần có GMS approval cho việc thay đổi số cổ phần được quyền chào bán và phương án tăng vốn). Thiếu ở chỗ là thủ tục đăng ký kinh doanh theo NĐ 78 không có thủ tục đăng ký việc thay đổi sổ cổ phần được quyền chào bán.	NĐ 78 bổ sung thủ tục đăng ký việc thay đổi sổ cổ phần được quyền chào bán.	**Phản hồi của Bà Nguyễn Hồng Vân – Cục ĐKKD, Bộ KHĐT** Hiện nay luật Doanh nghiệp mới có thay đổi so với những quy định trước. Vốn điều lệ bây giờ trở thành vốn thực góp của cổ đông thành viên và số cổ phần chào bán không còn nằm trong vốn điều lệ. Vì vậy, hiện nay, khi thay đổi vốn điều lệ thì Nghị định có quy định phải có quyết định tại Biên bản họp. Việc này tách bạch với việc vốn cổ phần chào bán. Theo Nghị định 78 cũng như Luật DN, khi thay đổi số cổ phần chào bán thì DN không cần phải đăng kí thay đổi với cơ quan ĐKKD nữa.
	Danh mục điều kiện đầu tư kinh doanh với nhà đầu tư nước ngoài cũng vừa thừa vừa thiếu.	Thừa là việc danh mục này bao gồm cả những ngành đã mở cửa hoàn toàn (VD: CPC 841 – 845) về dịch vụ máy tính vẫn bị coi là có điều kiện. Thiếu là việc danh mục này không bao gồm "*ngành, phân ngành dịch vụ chưa cam kết hoặc không được quy định tại Biểu cam kết của Việt Nam trong WTO và điều ước quốc tế về đầu tư khác mà pháp luật Việt Nam chưa có quy định về điều kiện đầu tư đối với nhà đầu tư nước ngoài*". Như vậy với những ngành dịch vụ này thì vẫn phải xin ý kiến của		**Phản hồi của Ông Phan Đức Hiếu – Phó Viện Trưởng, Viện Quản lý Kinh tế trung ương:** Sẽ được thảo luận trong phần Luật đầu tư.

Số	Tham chiếu	Vấn đề	Kiến nghị	Thảo luận/Phản hồi
		cơ quan chuyên ngành.		
2	Biểu mẫu thực hiện thủ tục đầu tư theo Thông tư 16/2015/TT-BKHĐT	**Ghi ngành nghề theo VSIC và CPC** Các biểu mẫu thực hiện thủ tục đầu tư yêu cầu ghi mã ngành kinh tế Việt Nam (VSIC) và mã ngành CPC đối với các mục tiêu hoạt động thuộc ngành nghề đầu tư có điều kiện áp dụng đối với nhà đầu tư nước ngoài. Thực tế, một mã ngành kinh tế Việt Nam sẽ bao gồm nhiều hoạt động chi tiết, tương ứng với nhiều mã CPC hoặc không có mã CPC. Như vậy, nhà đầu tư nước ngoài cần dựa vào hệ thống nào để đăng ký ngành nghề kinh doanh cũng như trong quá trình hoạt động phải dựa vào hệ thống nào để biết chi tiết phạm vi doanh nghiệp được kinh doanh.	Căn cứ thống nhất hệ thống mã ngành kinh tế Việt Nam trên cơ sở mã ngành CPC.	**Phản hồi của Ông Phan Đức Hiếu:** Sẽ được thảo luận trong phần Luật đầu tư.
3	Điều 8 Luật Doanh nghiệp Điều 40 Luật Đầu tư	**Thay đổi thông tin nhà đầu tư** Theo Điều 8 Luật Doanh nghiệp, doanh nghiệp có nghĩa vụ đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp. Điều 40 Luật Đầu tư quy định "Khi có nhu cầu thay đổi nội dung Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, nhà đầu tư thực hiện thủ tục điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư". Thông tin nhà đầu tư được quy định trong Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp gồm nhiều chi tiết như tên, số và ngày cấp CMND/hộ chiếu/Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, địa chỉ, số điện thoại,… Do đó, khi thông tin của nhà đầu tư thay đổi (như	Chỉ cần quy định việc thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp. Ngoài ra, thông tin nhà đầu tư trong Giấy chứng nhận đầu tư nên thay bằng thông tin của tổ chức kinh tế thực hiện dự án.	**Phản hồi của Ông Phan Đức Hiếu – Phó Viện Trưởng, Viện Quản lý Kinh tế trung ương:** Luật đã quy định rõ 2 nghĩa vụ. Nếu muốn thực hiện kiến nghị này thì chỉ có cách sửa Luật. Bộ KHĐT sẽ nghiên cứu thêm.

Số	Tham chiếu	Vấn đề	Kiến nghị	Thảo luận/Phản hồi
		chỉ cần thay đổi địa chỉ, số điện thoại,…) thì tổ chức kinh tế phải thực hiện thủ tục điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.		
4	**Điều 143 Luật Doanh Nghiệp. Mời họp Đại hội đồng cổ đông** 3. Thông báo mời họp phải được gửi kèm theo các tài liệu sau. ... c) Mẫu chỉ định đại diện theo uỷ quyền dự họp. **Điều 144 Luật Doanh Nghiệp. Thực hiện quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông** 1. ... Việc uỷ quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông phải lập thành văn bản theo mẫu do công ty phát hành. Người được uỷ quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải xuất trình văn bản ủy quyền khi đăng ký dự họp trước khi khi vào phòng	Theo kinh nghiệm thực tế, nhiều nhà đầu tư nước ngoài ký giấy ủy quyền để chỉ định một cá nhân thay mặt họ dự đại hội cổ đông và bỏ phiếu tại Việt Nam. Công ty phát hành thường yêu cầu giấy ủy quyền này được công chứng và/hoặc hợp pháp hóa trước khi sử dụng làm thủ tục vào dự họp. Quá trình công chứng và hợp pháp hóa tại nước ngoài có thể mất 1-2 tháng mới hoàn thành. Trong khi đó, nhà đầu tư phải chờ công ty cổ phần công bố mẫu Giấy ủy quyền kèm trong thông báo mời họp (thường không sớm hơn 7 ngày trước ngày họp) mới có thể bắt đầu quá trình ký, công chứng và/hoặc hợp pháp hóa Giấy ủy quyền và không thể chủ động làm trước vì chưa có thông báo chính thức từ phía công ty cổ phần. Để khắc phục khó khăn này, chúng tôi xin đề xuất các công ty cổ phần dung chung một mẫu chuẩn cho Giấy ủy quyền tham dự họp để tạo thuận lợi cho nhà đầu tư nước ngoài có thể chủ động hoàn tất các thủ tục ủy quyền mà không cần chờ công ty cổ phần công bố.	Chúng tôi xin đề xuất MPI có văn bản chính thức hướng dẫn/khuyến nghị các công ty cổ phần sử dụng chung một ***mẫu chuẩn chỉ định đại diện theo uỷ quyền dự họp.*** Dưới đây là một bản dự thảo mẫu chuẩn cho Giấy ủy quyền dự họp đại hội cổ đông để MPI tham khảo. POA template for Proxy voting (One-off), POA template for Proxy voting (Blanket).	**Phản hồi của Ông Phan Đức Hiếu – Phó Viện Trưởng, Viện Quản lý Kinh tế trung ương:** Trong khi soạn thảo Luật thì các nhà soạn thảo nghĩ rằng mẫu chỉ định ủy quyền cổ đông sẽ không thay đổi theo thời gian, công ty thường có 1 mẫu chung để tạo thuận lợi cho cổ đông và không lường trước được việc mỗi một lần ĐHCĐ công ty lại có 1 mẫu ủy quyền khác nhau. Trường hợp công ty cố tình gây khó cho cổ đông, đưa ra những mẫu rất đặc biệt và không thể tiếp cận, thì các nhà soạn luật cũng chưa lường trước được tình huống này. Bộ KHĐT chỉ có thể đưa ra khuyến nghị. Tuy nhiên, khuyến nghị của Bộ KHĐT cũng không thực sự phù hợp do Bộ KHĐT là cơ quan hành chính. Thông thường ở các nước khác thì các Hiệp hội như EuroCham, AmCham…sẽ đưa ra khuyến nghị vì lợi ích cổ đông thì công ty chỉ nên sử dụng 1 mẫu ủy quyền chung.

Số	Tham chiếu	Vấn đề	Kiến nghị	Thảo luận/Phản hồi
	họp.			
5	**Điều 150. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông** 1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài và phải có các nội dung chủ yếu sau đây: a) ...; b) ...; ...	Hiện nay, số lượng nhà đầu tư nước ngoài tham gia vào thị trường chứng khoán Việt Nam ngày càng tăng. Mới đây, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước đã công bố kế hoạch nâng hạng thị trường chứng khoán Việt Nam từ danh mục thị trường cận biên (Frontier market) lên danh mục thị trường mới nổi (Emerging market) trong Bảng phân loại thị trường của MSCI (Morgan Stanley Capital International). Đây là Bảng phân loại được cộng đồng các nhà đầu tư quốc tế sử dụng rộng rãi trong hoạch định chiến lược đầu tư toàn cầu. Theo kế hoạch này, Ủy ban Chứng khoán cũng đang tích cực khuyến khích các công ty đại chúng công bố các thông tin bằng tiếng Anh trên các trang thông tin điện tử của công ty. Biên bản họp Đại hội cổ đông là một tài liệu/căn cứ rất quan trọng cho phép nhà đầu tư theo dõi và giám sát hoạt động công ty trong việc thực hiện các nội dung biểu quyết của Đại hội cổ đông. Vì vậy, chúng tôi đề xuất công bố bản dịch tham khảo bằng tiếng Anh của biên bản họp Đại hội đồng cổ đông áp dụng đối với các công ty có có quy mô vốn từ trung bình cho đến lớn (cụ thể là có vốn điều lệ từ 100 tỉ đồng trở lên).	Chúng tôi xin đề xuất MPI có văn bản chính thức hướng dẫn/khuyến nghị các công ty đại chúng và công ty cổ phần không phải là công ty đại chúng có vốn điều lệ từ 100 tỉ đồng trở lên phải lập Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông bằng cả tiếng Việt và tiếng Anh.	**Phản hồi của Ông Phan Đức Hiếu – Phó Viện Trưởng, Viện Quản lý Kinh tế trung ương:** Nếu biên bản cho phép lập bằng tiếng Anh thì cơ quan ĐKKD ở Việt Nam không có khả năng đọc. Ở đây Luật đã quy định và cũng có sự thông cảm cho nhau về trình độ Tiếng Anh.
6	Điều 206 Luật Doanh nghiệp 2014 Điều 60 Nghị định 78/2015/NĐ-CP	**Chấm dứt hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện** Theo quy định tại Điều 206 Luật Doanh nghiệp 2014, thành phần hồ sơ chấm dứt hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện của	Cần có quy định rõ Phòng Đăng ký kinh doanh không được yêu cầu thêm văn bản xác nhận đóng mã số thuế của chi nhánh, văn phòng đại diện khi doanh nghiệp thực hiện thủ tục chấm dứt hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện	**Phản hồi của Bà Nguyễn Hồng Vân – Cục ĐKKD, Bộ KHĐT:** Điều 60, Nghị định 78 có quy định, ngoài những giấy tờ được quy định tại Nghị định này, phòng ĐKKD sẽ không được yêu cầu DN nộp thêm các giấy tờ

Số	Tham chiếu	Vấn đề	Kiến nghị	Thảo luận/Phản hồi
		doanh nghiệp không bao gồm văn bản xác nhận đóng mã số thuế của chi nhánh, văn phòng đại diện. Tuy nhiên, thực tế Phòng Đăng ký kinh doanh vẫn yêu cầu doanh nghiệp cung cấp văn bản xác nhận đóng mã số thuế của chi nhánh, văn phòng đại diện.	tại Phòng Đăng ký kinh doanh.	khác. Liên quan đến việc chấm dứt hoạt động chi nhánh văn phòng đại diện, Thông tư liên tịch số 01 giữa Bộ KHĐT và Bộ Tài chính có quy định: trong trường hợp chi nhánh văn phòng đại diện chưa hoàn thành nghĩa vụ thuế theo quy định của pháp luật về thuế, thì cơ quan thuế cập nhật trạng thái ngừng hoạt động hoặc chưa hoàn thành thủ tục thuế vào mã số thuế theo hệ thống thông tin đăng kí thuế và sẽ gửi lại qua hệ thống thông tin ĐKDN quốc gia, đề nghị phòng ĐKKD thông báo cho các DN thực hiện những nghĩa vụ này của những đơn vị phụ thuộc trước khi đăng ký giải thể. Như vậy, điều khoản này đã được quy định rất cụ thể.
7	Điều 69 Nghị định 108/2006/NĐ-CP Điều 158 Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH11, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 38/2009/QH12 và Luật số 37/2013/QH13 Điều 201 và 202 Luật Doanh nghiệp số: 68/2014/QH13 Điều 59 Nghị định 78/2015/NĐ-CP	**Giải thể doanh nghiệp** Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài hoạt động theo Giấy chứng nhận đầu tư cấp năm 2012 (Doanh nghiệp A). Đến 22 tháng 4 năm 2015, Doanh nghiệp A đã hoàn tất đóng mã số thuế tại Cục thuế TP Hà Nội. Khi nộp hồ sơ, Phòng đăng ký kinh doanh – Sở kế hoạch và đầu tư Hà Nội trả lời là do chưa thực hiện thủ tục cấp đổi nội dung đăng ký kinh doanh từ Giấy chứng nhận đầu tư sang Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo Luật DN 2015 mà đã đóng mã số thuế theo luật cũ, nên không có đủ căn cứ để thực hiện thủ tục giải thể doanh nghiệp. Cần chờ hướng dẫn của Bộ KHĐT. Vấn đề đang thách thức nhà đầu tư là Ngân	Đến thời điểm này không có hướng dẫn cụ thể cho các doanh nghiệp đã đóng mã số thuế theo luật doanh nghiệp 2005 và tiếp tục nộp hồ sơ yêu cầu giải thể theo luật doanh nghiệp 2015 sẽ phải tiến hành những trình tự thủ tục gì? Việc thu hút và xúc tiến đầu tư nước ngoài vào Việt Nam không chỉ cứ chú trọng đến các bước thành lập dự án đầu tư, doanh nghiệp mà thiết nghĩ các bước chấm dứt dự án đầu tư, giải thể doanh nghiệp cũng phải minh bạch và rõ ràng để đảm bảo quyền và lợi ích của nhà đầu tư liên quan đến việc chuyển vốn và tài sản về nước sau khi đã hoàn thành toàn bộ nghĩa vụ thuế, tài chính... với Nhà nước.	**Phản hồi của Ông Phan Đức Hiếu – Phó Viện Trưởng, Viện Quản lý Kinh tế trung ương:** Câu hỏi này không liên quan trực tiếp đến Luật Doanh nghiệp hay Luật Đầu tư, nhưng liên quan đến việc thực hiện 1 số hoạt động đóng mã số thuế và chuyển tiền cho DN giải thể. Với những thông tin như thế này, Bộ KHĐT cũng không biết trả lời như thế nào. Do vậy đề nghị nghiên cứu thêm.

Số	Tham chiếu	Vấn đề	Kiến nghị	Thảo luận/Phản hồi
		hàng không cho phép chuyển số dư tài khoản ngân hàng về nước khi chưa có quyết định giải thể doanh nghiệp của DPI.		
8	Điều 8, 32, Luật Doanh nghiệp	**Ngành nghề kinh doanh** Theo Điều 32 Luật DN, doanh nghiệp phải thông báo với Cơ quan đăng ký kinh doanh khi có thay đổi/bổ sung về ngành nghề kinh doanh. Kèm theo Thông báo phải có Quyết định và bản sao hợp lệ biên bản họp của Hội đồng thành viên/Đại Hội đồng cổ đông/Quyết định của chủ sở hữu….. Ngoài ra, Điều lệ công ty cũng phải thay đổi theo các nội dung ngành nghề thay đổi/bổ sung đó. Vấn đề là: Nếu doanh nghiệp muốn thực hiện các giao dịch nhỏ, không thường xuyên, DN vẫn phải làm thông báo kèm theo Quyết định như trên, trong khi đối với các doanh nghiệp FDI, việc tổ chức họp HĐTV/ĐHĐQT hoặc xin chữ ký từ các đại diện từ nước ngoài mất thời gian và khó khăn trong khi giao dịch thực hiện là giao dịch nhỏ lẻ không thường xuyên. Thêm vào đó, đối với doanh nghiệp sản xuất, trong quá trình sản xuất thành phẩm đã thông báo ngành nghề, DN cần phải sản xuất các bộ phận phụ trợ, công cụ, etc. Nếu DN có nhu cầu phân phối/xuất khẩu các bộ phận phụ trợ/công cụ/…với mức độ nhỏ và không thường xuyên để hỗ trợ nhà sản xuất ngoài nước, cũng bắt buộc phải thông báo thêm ngành nghề và gặp khó khăn như trêu nên.	Cho phép DN được bổ sung ngành nghề có liên quan trực tiếp đến quá trình sản xuất, kinh doanh của DN với khối lượng và giá trị nhỏ, không thường xuyên bằng các thông báo đến cơ quan đăng ký kinh doanh, với hồ sơ thông báo như quy định hiện tại nhưng chỉ kèm theo quyết định của người đại diện theo pháp luật để đảm bảo tinh thần của Điều 8 LDN. Có văn bản hướng dẫn doanh nghiệp về vấn đề này.	**Phản hồi của Ông Phan Đức Hiếu – Phó Viện Trưởng, Viện Quản lý Kinh tế trung ương:** Khái niệm ngành nghề có liên quan trực tiếp đến quá trình sản xuất kinh doanh của DN với khối lượng và giá trị nhỏ ở đây chưa rõ ràng, cũng không được quy định trong Luật DN. .Theo định nghĩa của Luật DN, ngành nghề kinh doanh là 1 hoạt động thường xuyên, liên tục, phát sinh lợi nhuận. Khi bổ sung hoạt động kinh doanh, đòi hỏi cần có sự đồng ý của ĐHĐCĐ. Như vậy, giả sử nếu không yêu cầu DN cung cấp thêm biên bản, thì DN vẫn sẽ phải làm việc đó, tức là không tự ý bổ sung ngành nghề kinh doanh. Tài liệu đó đương nhiên DN phải làm ngay cả khi cơ quan Nhà nước không quy định. **Phản hồi của Ông Bùi Anh Tuấn - Phó Cục trưởng Cục Quản lý Đăng ký Kinh Doanh:** Khái niệm giá trị nhỏ tương đối không rõ ràng. Với những hộ kinh doanh, ngành nhỏ khác với ngành lớn ở mức độ thị trường và lạm phát thì theo số đông. Nên khi soạn thảo Nghị định 78, Bộ KHĐT đã tính theo số đông. Đồng thời theo Luật DN, ngành nghề kinh doanh là một nội dung bắt buộc của Điều lệ công ty. Đó là lí do tại sao Nghị định 78 yêu cầu hồ sơ liên quan đến ngành nghề kinh

Số	Tham chiếu	Vấn đề	Kiến nghị	Thảo luận/Phản hồi
		Đối với các doanh nghiệp FDI, khi sửa đổi bổ sung ngành nghề để thực hiện các giao dịch không thường xuyên như nói trên thì có cần sửa đổi giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hay không (cụ thể là phần mục tiêu dự án), tiêu chí nào để DN phân biệt và cơ quan nhà nước thống nhất về trường hợp cần phải đăng ký sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư khi sửa đổi bổ sung ngành nghề?		doanh phải thông qua ĐHĐCĐ.
9	**Thay đổi người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp** Điều 31.1 and 31.2 của Luật Doanh nghiệp Điều 29.3 của Nghị định 78/2015/NĐ-CP về đăng ký doanh nghiệp	Do Nghị định 78 và form mẫu không thống nhất với quy định của Luật DN.	Theo Điều 31.1 và 31.2 của Luật DN, doanh nghiệp có thay đổi nội dung trong Giấy chứng nhận ĐKDN, thì phải đăng ký trong vòng 10 ngày kể từ ngày có thay đổi (có nghĩa là khi thay đổi đã có hiệu lực). Điều 29.3 Nghị định 78 quy định là các thông tin trên GCNĐKDN có giá trị pháp lý kể từ ngày GCNĐKDN được cấp. Các SKHĐT áp dụng Điều 29.3 của NĐ78 để cho rằng việc thay đổi người đại diện theo pháp luật mới chưa có giá trị pháp lý khi chưa điều chỉnh GCNĐKDN, và không công nhận chữ ký của người đại diện theo pháp luật mới khi làm hồ sơ điều chỉnh GCNĐKDN. Theo Điều 43, Nghị định 78, hồ sơ thay đổi người đại diện theo pháp luật của công ty TNHH, công ty cổ phần bao gồm - Thông báo thay đổi người đại diện theo pháp luật - Bản sao hợp lệ một trong các giấy tờ chứng thực cá nhân của người bổ sung, thay thế làm đại diện theo pháp luật của công ty - Quyết định của chủ sở hữu công ty,	**Phản hồi của Ông Bùi Anh Tuấn - Phó Cục trưởng Cục Quản lý Đăng ký Kinh Doanh:** Thứ nhất, về mặt luật pháp, căn cứ quy định của Bộ Luật dân sự đối với trường hợp đăng ký người đại diện theo pháp luật thì sẽ có hiệu lực từ ngày bắt đầu ĐKKD. Thứ 2, xuất phát từ nguyên tắc lợi ích của bên thứ 3. Với nội bộ công ty, việc bầu ra 1 chức danh là có hiệu lực ngay đối với những thành viên của công ty. Nhưng đối với bên thứ 3, để đảm bảo tính minh bạch trong các giao dịch dân sự, kinh tế, đảm bảo quyền lợi cho tất cả các bên, tạo môi trường kinh doanh bình đẳng, Nghị định 78 đã thiết kế theo hướng: đối với những thông tin bắt buộc phải có trên giấy, để đảm bảo tính công khai, sẽ có hiệu lực kể từ ngày được cấp giấy CNĐKDN. Người đại diện pháp luật là nhân danh công ty tham gia mọi giao dịch quan hệ dân sự, kinh tế. Do vậy, ảnh hưởng hoàn toàn đến quyền và lợi ích của người thứ 3. **Bà Nguyễn Lan Phương – Luật sư thành viên, Baker & McKenzie**

Số	Tham chiếu	Vấn đề	Kiến nghị	Thảo luận/Phản hồi
			HĐTV, HĐQT Các tài liệu trên đều không yêu cầu chữ ký của đại diện pháp luật. Tuy nhiên, trên thực tế, hồ sơ cần có thêm giấy ủy quyền cho người nộp hồ sơ và thông báo thay đổi thông tin đăng ký thuế. Những tài liệu này phải có chữ ký của người đại diện theo pháp luật và trên thực tế SKHĐT Hồ Chí Minh và SKHĐT Hà Nộiyêu cầu chữ ký của đại diện pháp luật cũ. Các doanh nghiệp gặp rất nhiều khó khăn trong việc lấy chữ ký của đại diện pháp luật cũ. *Kiến nghị:* Form mẫu phải được điều chỉnh để chấp nhận chữ ký của người đại diện pháp luật mới.	Trong thực tế, việc thay đổi người đại diện PL diễn ra thường xuyên vì nhiều lí do, như người đại diện theo PL cũ qua đời hay có mâu thuẫn gì đó, v.v. Cũng có nhiều lí do họ không thể có mặt để kí hoặc không đồng ý kí những giấy tờ miễn nhiệm chính họ. Để hỗ trợ DN, Nghị định hướng dẫn nên để quyền tự quyết cho DN. Việc đăng ký tên theo giấy phép chỉ là thủ tục hành chính sau khi chuyện thay đổi đã diễn ra. **Phản hồi của Ông Bùi Anh Tuấn - Phó Cục trưởng Cục Quản lý Đăng ký Kinh Doanh:** Theo quy định, người đại diện pháp luật không được kí việc thay đổi đại diện PL chính bản thân mình. Nghị định 78 quy định người kí sẽ là Chủ tịch HĐ thành viên hoặc Chủ tịch HĐ quản trị đối với công ty cổ phần. Trường hợp người đại diện theo PL đồng thời là Chủ tịch HĐQT, pháp luật đã quy định, nếu người đại diện PL bị đuổi ra khỏi công ty nhưng lại không hợp tác và từ chối mọi thay đổi, thì trước hết phải thay Chủ tịch HĐQT. Sau đó, Chủ tịch HĐQT mới sẽ kí hồ sơ thay đổi đại diện PL. Đây là quy định ở Nghị định 43 và được thực hiện từ năm 2010 đến nay. Thông tư 20 (trước đây là thông tư 14) đã hướng dẫn rất rõ từng chức danh, chữ kí. Về quyền tự quyết của công ty, Bộ hoàn toàn chia sẻ quan điểm. Nhưng người đại diện PL là nhân danh công ty tham gia những quan hệ dân sự, kinh tế. Nên

Số	Tham chiếu	Vấn đề	Kiến nghị	Thảo luận/Phản hồi
				ngoài trách nhiệm đối với bản thân công ty thì phải xét đến bên thứ 3, tức là với xã hội nói chung, phải đảm bảo hài hòa được cả 2 yếu tố đó. **Bà Nguyễn Lan Phương – Luật sư thành viên, Baker & McKenzie** Hồ sơ về thay người đại diện PL cần có thêm giấy ủy quyền cho người đi nộp hồ sơ và giấy thông báo thay đổi nội dung đăng kí thuế - giấy này theo mẫu là do người đại diện PL của DN kí và phải nộp cùng bộ hồ sơ thay đổi người đại diện PL. Với 2 giấy này, các sở KHĐT địa phương thống nhất là người đại diện cũ kí. Họ thường không hợp tác trong việc kí thêm những giấy tờ để việc thay đổi có hiệu lực. Về việc này, bên Bộ có thông báo sẽ thay đổi form mẫu. Vậy không biết đã thay đổi hay chưa và tìm Thông tư thay đổi ở đâu? **Phản hồi của Ông Bùi Anh Tuấn - Phó Cục trưởng Cục Quản lý Đăng ký Kinh Doanh:** Đó không phải là thông báo thay đổi thông tin thuế mà là thông báo cập nhật bổ sung thông tin DN có vốn đầu tư nước ngoài. Khi chuyển từ Luật Đầu tư 2005 sang Luật ĐT 2014, DN có vốn đầu tư nước ngoài sẽ thực hiện ĐKDN tại cơ quan ĐKKD. Có 1 mẫu cũ là bổ sung thông tin còn thiếu của DN có vốn đầu tư nước ngoài, nhưng nhiều người đại diện PL không hợp tác kí mẫu đó. Bộ cũng nhận được nhiều phản ánh về khó khan này và Bộ sẽ sửa mẫu đó trong thời gian tới. Từ năm 2008 đã không còn mẫu

Số	Tham chiếu	Vấn đề	Kiến nghị	Thảo luận/Phản hồi
				thông báo bổ sung thông tin thuế riêng nữa. **Bà Nguyễn Hải Thảo – Cộng sự cao cấp, Allen & Overy** Theo quy định, trong vòng 10 ngày kể từ khi có thay đổi, DN phải thông báo để đưa thông tin lên cổng thông tin quốc gia. Thay đổi chỉ có hiệu lực kể từ ngày đăng tải lên cổng thông tin quốc gia, tức là có hiệu lực với bên thứ 3. Nhưng trong 10 ngày đó, DN phải kí rất nhiều loại giấy tờ có giá trị đối với bên thứ 3, như các hợp đồng, hóa đơn, v.v. Vậy nếu nói người đại diện đã được thay đổi nhưng chưa có hiệu lực với bên thứ ba thì các giao dịch với bên thứ 3 trở thành vô hiệu. Trong khi, tòa án tối cao đã hướng dẫn, khi 1 DN có người đại diện theo PL đã ký tạm thời hoặc ký sai thẩm quyền đại diện và DN biết nhưng vẫn để sự việc xảy ra thì mặc nhiên thừa nhận giao dịch đó mà không thể lấy lý do xem hợp đồng vô hiệu. Vậy, quy định như vậy là đi ngược lại với tinh thần mà bên tòa án tối cao đã hướng dẫn và có thể sẽ gây ra 1 vấn đề pháp lý lớn. Trong 10 ngày đó có DN phải ký hàng ngàn hóa đơn, hợp đồng. **Phản hồi của Ông Bùi Anh Tuấn - Phó Cục trưởng Cục Quản lý Đăng ký Kinh Doanh:** Thông tin lưu trữ trong hệ thống đăng ký thông tin quốc gia là thông tin gốc của DN (legally binding information), đây là một nguyên tắc tối thiểu. Tức là nhà đầu tư bất cứ khi nào cần kiểm tra thông tin

Số	Tham chiếu	Vấn đề	Kiến nghị	Thảo luận/Phản hồi
				thì sẽ kiểm tra từ hệ thống đăng kí quốc gia. Bộ hoàn toàn chia sẻ là có những DN phải kí đến 1000 hồ sơ trong vòng 7, 8 ngày, nhưng chúng ta cũng phải nghĩ đến các DN khác. Nguyên tắc cải cách ĐKKD của tất cả các nước trên thế giới đều hướng tới 1 quy định: phải có một nơi để truy cập vào để có thông tin gốc, tin tưởng rằng thông tin đó có giá trị pháp lý chính xác của DN. Nên phải lựa chọn phuong án mang lại nhiều lợi ích hơn. Nếu trong quá trình thực hiện có nhiều DN phản ánh quy định đó bất hợp lý, Bộ KHĐT sẽ sẵn sàng sửa đổi. **Bà Nguyễn Hải Thảo – Cộng sự cao cấp, Allen & Overy** Việc có một cơ sở dữ liệu gốc để truy cập, tra cứu, kiểm tra là rất tốt. Tuy nhiên, không nhất thiết chỉ có giá trị với bên thứ 3 sau khi được đăng kí, mà nên có hiệu lực kể từ khi có quyết định bổ nhiệm đại diện mới miễn là DN thừa nhận việc đó. Vậy, nên có 1 quy định mở. Tức là ai muốn tra cứu thì cứ tra cứu, nhưng không bắt buộc là phải có hiệu lực với bên thứ 3 chỉ sau khi thông tin được đăng lên cổng thông tin. **Ông Fred Burke – Trưởng Nhóm Công tác Đầu tư & Thương mại VBF** Sẽ không hợp lý khi DN phải chờ 10 ngày mà không thực hiện bất cứ hoạt động kinh doanh nào, trong khi vẫn phải đóng thuế. **Phản hồi của Ông Đỗ Nhất Hoàng -**

Số	Tham chiếu	Vấn đề	Kiến nghị	Thảo luận/Phản hồi
				Cục trưởng Cục Đầu tư Nước ngoài, Bộ KHĐT Bộ ghi nhận đề xuất của VBF. Khi Luật ban hành, Bộ giải thích theo cơ sở luật pháp hiện hành. Sắp tới sẽ có cơ chế dùng 1 Luật để sửa nhiều Luật, dùng 1 Nghị định để sửa nhiều Nghị định. Đề nghị VBF tổng hợp những vấn đề Luật DN cần sửa. Bộ KHĐT sẽ nghiên cứu và tiếp tục thảo luận.
10	**Quy định về sử dụng ngoại hối trong giao dịch mua bán sáp nhập doanh nghiệp**	Cần hướng dẫn thống nhất giữa Bộ KHĐT và NHNN.	Hiện tại không có quy định cụ thể nào về việc sử dụng đồng tiền trong giao dịch mua bán sáp nhập doanh nghiệp, liệu rằng bên mua nước ngoài và bên bán nước ngoài trong giao dịch mua bán sáp nhập có thể quy định giá mua (cổ phần hoặc vốn góp trong công ty Việt Nam) bằng ngoại tệ hay giá mua trong các giao dịch này vẫn phải quy đổi và ghi trong hợp đồng là tiền Việt Nam Đồng. Trên thực tế giao dịch vốn với nhà đầu tư nước ngoài, nhà đầu tư nước ngoài cần có tham chiếu đến đồng tiền ngoại tệ để thực hiện thanh toán. Đồng Việt Nam không phải là đồng tiền có khả năng chuyển đổi ngoài lãnh thổ Việt Nam, nên nhà đầu tư nước ngoài không thể thực hiện được một chuyển khoản thanh toán VND mà không cần tham chiếu đến một ngoại tệ tự do chuyển đổi. (Theo quy định tại Thông tư 32/2013/TT-NHNN hướng dẫn thực hiện quy định hạn chế sử dụng ngoại hối trên lãnh thổ Việt Nam do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành)	**Phản hồi của Ông Phan Đức Hiếu – Phó Viện Trưởng Viện Quản lý Kinh tế trung ương:** Vấn đề này thuộc phạm vi điều chỉnh pháp lệnh về quản lí ngoại hối. Bộ KHĐT ghi nhận kiến nghị của VBF, tuy nhiên Bộ không chỉ đạo được NHNN. Vậy, đề nghị VBF có công văn kiến nghị trực tiếp lên NHNN và chuyển tiếp (cc) cho Bộ Tài Chính.

Số	Tham chiếu	Vấn đề	Kiến nghị	Thảo luận/Phản hồi
11	**Điều chỉnh Giấy nhận đầu tư của chi nhánh**	Do cơ quan thi hành áp dụng quá cứng ngắc quy định pháp luật	Chi nhánh của công ty có vốn đầu tư nước ngoài hiện đang hoạt động theo Giấy chứng nhận đầu tư (cấp theo Luật đầu tư 2005). Khi tiến hành thay đổi thông tin trên giấy chứng nhận đầu tư của chi nhánh, các Sở Kế hoạch đầu tư có hướng dẫn khác nhau. Cụ thể như Sở kế hoạch đầu tư Hải Dương hướng dẫn doanh nghiệp sẽ phải làm 2 bước: - Bước 1: thực hiện thủ tục chuyển giấy chứng nhận đầu tư của chi nhánh thành giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và cập nhập thông tin thay đổi - Bước 2: thực hiện thủ tục xin cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh Tuy nhiên chúng tôi thấy hướng dẫn trên là không đúng theo quy định của pháp luật. Cụ thể, giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh chỉ cấp cho doanh nghiệp, không cấp cho chi nhánh, vì thể không thể áp dụng thủ tục này cho chi nhánh. Theo quy định của Luật doanh nghiệp, trong trường hợp này thì phải áp dụng thủ tục xin cấp Giấy chứng nhận thành lập chi nhánh. *Kiến nghị:* đề nghị Quý Bộ có hướng dẫn cụ thể cho trường hợp điều chỉnh nội dung Giấy chứng nhận đầu tư của chi nhánh và các thủ tục liên quan sau đó.	N/A
12	**Đồng tiền sử dụng trong việc góp vốn thành lập công ty**	Đây là vấn đề thực tiễn cần có sự thống nhất giữa cơ quan đầu tư, ngân hàng, và cơ quan thuế.	Khi chuẩn bị hồ sơ thành lập doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài/hồ sơ xin cấp giấy chứng nhận đầu tư, vốn góp	N/A

Số	Tham chiếu	Vấn đề	Kiến nghị	Thảo luận/Phản hồi
			của doanh nghiệp được quy định bằng tiền Việt Nam Đồng và khoản ngoại tệ (Đô la Mỹ) tương đương. Tuy nhiên, khi góp vốn khoản vốn góp từ ngoại tệ quy đổi ra Việt Nam đồng sẽ khác so với khoản VN Đồng đăng ký trong hồ sơ và trong Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp. *Kiến nghị:* Đề nghị Quý Bộ có hướng dẫn về vấn đề này và chấp thuận thực tế là Nhà đầu tư nước ngoài được góp vốn bằng ngoại tệ, và khi được quy đổi vào lúc góp vốn khoản tiền VN Đồng sẽ không hoàn toàn đồng nhất với khoản VNĐ đã được ghi trong hồ sơ thành lập doanh nghiệp/hồ sơ xin cấp giấy chứng nhận đầu tư, và trong các Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.	
13	**Thời gian giải quyết hồ sơ đăng ký doanh nghiệp**	Phòng đăng ký kinh doanh không thực hiện đúng quy định.	Theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Nghị định 78, sau khi nhận hồ sơ đăng ký doanh nghiệp, Phòng đăng ký kinh doanh sẽ xem xét tình hợp lệ của hồ sơ. Trong trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ, Phòng đăng ký kinh doanh sẽ ra thông báo yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ đăng ký doanh nghiệp trong vòng 3 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ. Tuy nhiên, trên thực tế, khoảng thời gian này thường kéo dài hơn quy định của luật, thậm chí lên đến 5 – 7 ngày làm việc. Điều này làm ảnh hưởng đến tiến độ và kế hoạch kinh doanh của các doanh nghiệp. *Kiến nghị:* Yêu cầu Phòng đăng ký kinh	**Phản hồi của Ông Bùi Anh Tuấn - Phó Cục trưởng Cục Quản lý Đăng ký Kinh Doanh:** Theo Nghị định 78, cơ quan ĐKDN phải cấp ĐKDN cho DN trong thời hạn 3 ngày làm việc kể từ ngày nộp hồ sơ hợp lệ. Thực tế, trong cơ sở dữ liệu phòng ĐKDN, thống kê cho thấy trung bình chung cả nước, việc ĐKDN mới là 2.8 ngày và thay đổi là 1.9 ngày. Một vài hồ sơ có thể sẽ có sự chậm trễ. Bộ KHĐT mong có những phản ảnh cụ thể (đường dây nóng 08044963) để có cơ sở chỉ đạo kịp thời. **Bà Nguyễn Lan Phương – Luật sư**

Số	Tham chiếu	Vấn đề	Kiến nghị	Thảo luận/Phản hồi
			doanh thực hiện đúng quy định về thời hạn ra thông báo.	**thành viên, Baker & McKenzie** Để giải quyết theo đúng thời gian hợp lệ, Sở KHĐT luôn yêu cầu DN nộp thêm hồ sơ và những yêu cầu về tài liệu bổ sung không có trong quy định của Nghị định 78. **Phản hồi của ông Đỗ Nhất Hoàng - Cục trưởng Cục Đầu tư Nước ngoài, Bộ KHĐT** Đề nghị VBF tổng hợp những vấn đề thực tiễn để chuyển lên cục ĐKKD lưu ý và có văn bản nhắc nhở tổng thể, tránh làm tình trạng này lan tràn. **Ông Fred Burke– Trưởng Nhóm Công tác Đầu tư & Thương mại VBF:** Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc đã đưa ra kiến nghị mạnh mẽ rằng cần tinh giản thủ tục hành chính để DN có thể cạnh tranh hiệu quả hơn trong chuỗi cung ứng mới trong bối cảnh hiệp định thương mại tự do. Cần phải thay đổi cách nghĩ và cách thức làm việc của các cán bộ nhà nước. Ngoài ra, cũng cần gửi thông điệp từ cấp cao tới cấp địa phương rằng cần có sự hợp tác, hỗ trợ trong mối quan hệ giữa DN và hệ thống hành chính của VN.
14	**Hồ sơ/thông tin yêu cầu bổ sung nội dung đăng ký doanh nghiệp**	Phòng đăng ký kinh doanh không hỗ trợ doanh nghiệp để thực hiện nhanh chóng thủ tục hành chính.	Phần nội dung mà Phòng đăng ký kinh doanh yêu cầu sửa đổi bổ sung trong Thông báo yêu cầu sửa đổi, bổ sung nội dung đăng ký doanh nghiệp quá chung chung. Chẳng hạn, việc thông báo mã ngành mà doanh nghiệp áp vào ngành nghề kinh doanh của doanh nghiệp không phù hợp, nhưng không có hướng	**Phản hồi của Ông Bùi Anh Tuấn - Phó Cục trưởng Cục Quản lý Đăng ký Kinh Doanh:** Vấn đề 14, 15, 16 liên quan đến thực thi, Bộ cần các thông tin/trường hợp cụ thể thì mới có thể giải quyết được.

Số	Tham chiếu	Vấn đề	Kiến nghị	Thảo luận/Phản hồi
			dẫn cụ thể về việc cần phải sử dụng mã ngành nào. Với những yêu cầu chung chung như thế, rất khó để các doanh nghiệp có thể thực hiện sửa đổi và bổ sung hồ sơ kịp thời, và mất thời gian trong việc liên hệ với phòng đăng ký kinh doanh để làm rõ các yêu cầu bổ sung hồ sơ. *Kiến nghị:* Yêu cầu Phòng đăng ký kinh doanh nêu cụ thể các yêu cầu sửa đổi bổ sung (VD: nêu rõ mã ngành mà Phòng đăng ký kinh doanh cho là phù hợp với ngành nghề đăng ký của doanh nghiệp).	
15	**Hồ sơ thông báo thay đổi cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài**	Thông tư hướng dẫn mâu thuẫn với Nghị định 78, gây khó khăn cho DN.	Theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 52 Nghị định 78, khi thay đổi cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài, doanh nghiệp phải nộp quyết định và biên bản họp của Đại hội đồng cổ đông về việc thay đổi. Tuy nhiên, Điều 5 khoản 2 Thông tư 20 đã hướng dẫn cụ thể 2 tài liệu này chỉ phải nộp khi cổ đông sáng lập là nhà đầu tư nước ngoài chuyển nhượng cổ phần phổ thông của mình cho người không phải là cổ đông sáng lập trong công ty trong thời hạn 03 năm kể từ ngày công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp. Tuy nhiên, trên thực tế, khi thực hiện nộp thông báo thay đổi cổ đông nước ngoài không thuộc trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 5 của Thông tư 20, một số cán bộ của phòng đăng ký kinh doanh vẫn yêu cầu nộp 2 tài liệu này. *Kiến nghị:* Yêu cầu Phòng đăng ký kinh	

Số	Tham chiếu	Vấn đề	Kiến nghị	Thảo luận/Phản hồi
			doanh thực hiện đúng theo quy định của Nghị định 78.	
16	**Thủ tục thay đổi ngành nghề kinh doanh của doanh nghiệp**	Thiếu quy định cụ thể.	Theo quy định tại Điều 49 Nghị định 78, khi thay đổi ngành nghề kinh doanh thì doanh nghiệp chỉ cần nộp thông báo lên phòng đăng ký kinh doanh với đầy đủ các nội dung được quy định tại điều này. Tuy nhiên, thực tế tại SKHĐT Hà Nội, trước khi thực hiện thay đổi ngành nghề kinh doanh của doanh nghiệp, đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp phải phải thực hiện điều chỉnh dự án đầu tư trước, sau đó mới thực hiện điều chỉnh ngành nghề kinh doanh tại phòng ĐKKD. Thực tiễn áp dụng này chưa được quy định hay hướng dẫn trong một văn bản pháp quy nào khiến cho doanh nghiệp rất lúng túng khi điều chỉnh ngành nghề kinh doanh. Đặc biệt trong trường hợp chuyển nhượng vốn góp, thay đổi nhà đầu tư đồng thời với việc mở rộng ngành nghề kinh doanh. *Kiến nghị:* đề nghị Quý Bộ có hướng dẫn cụ thể về thủ tục nói trên.	
17	**Thiếu quy định cụ thể về việc tổ chức lại doanh nghiệp, bao gồm sáp nhập, hợp nhất, chia, tách doanh nghiệp** Luật Doanh nghiệp và Nghị định 78	Luật và Nghị định cần quy định rõ những nội dung này để hướng dẫn cho các SKHĐT và cho các doanh nghiệp.	Hiện tại chưa có quy định cụ thể về các vấn đề sau đây: - định giá doanh nghiệp khi tổ chức lại; - việc thanh toán trong tổ chức lại DN như thế nào; - vốn điều lệ của (các) doanh nghiệp tổ chức lại ra sao; - thủ tục thực hiện thế nào?	**Phản hồi của Ông Phan Đức Hiếu – Phó Viện Trưởng Viện Quản lý Kinh tế trung ương:** Có sự bất đồng giữa DN và cơ quan ĐKKD khi thực hiện thủ tục hành chính liên quan. Đôi khi DN cứ máy móc là cứ hợp nhất là cộng cơ học giá trị về vốn điều lệ. Điều này không phải lỗi của Luật DN mà là lỗi thi hành Luật DN. Trong

Số	Tham chiếu	Vấn đề	Kiến nghị	Thảo luận/Phản hồi
			Ví dụ, 2 doanh nghiệp đều có vốn 1 triệu USD quyết định sáp nhập. Doanh nghiệp A kinh doanh hiệu quả, được định giá là 10 triệu USD. Doanh nghiệp B kinh doanh lỗ lã liên tục, được định giá là 0 USD. Như vậy khi sáp nhập, hai bên quyết định vốn điều lệ mới của doanh nghiệp sáp nhập là 10 triệu USD, hai chủ sở hữu sẽ đồng sở hữu 50-50 vốn điều lệ, và chủ sở hữu của Doanh Nghiệp B sẽ phải thanh toán cho chủ sở hữu DN A là 5 triệu USD. Trên thực tế, giao dịch được thể hiện như vậy là rất hợp lý nhưng có thể không thực hiện được, vì những lý do sau: - SKHĐT xem việc sáp nhập là việc cộng dồn vốn điều lệ của 2 doanh nghiệp hiện đăng ký trên GCNĐKĐT của 2 doanh nghiệp; - không có cơ chế cho chủ sở hữu DN B thanh toán lại phần giá trị được hưởng chênh lệch cho chủ sở hữu DN A; - SKHĐT không biết thực hiện thủ tục nào trước, thủ tục nào sau nếu doanh nghiệp đồng thời có GCNĐKĐT và GCNĐKDN.	đợt tới, Bộ KHĐT sẽ ban hành tài liệu hướng dẫn và đào tạo phòng ĐKKD để hiểu rõ hơn bản chất các hoạt động mua bán, sáp nhập, hợp nhất, chia tách DN. **Bà Nguyễn Lan Phương – Luật sư thành viên, Baker & McKenzie** Cần có 1 Nghị định hoặc 1 Thông tư riêng về vấn đề này để DN có chung cách hiểu với cơ quan để cùng thực hiện thống nhất. Hiện giờ các quy định trong Luật DN rõ ràng không đủ cho các bên chia sẻ, hiểu và giải quyết vấn đề. **Phản hồi của Ông Phan Đức Hiếu – Phó Viện Trưởng Viện Quản lý Kinh tế trung ương:** Việc sáp nhập, mua bán DN được điều chỉnh không phải bởi Luật DN mà bởi những luật quan trọng hơn như luật cạnh tranh, luật về thuế, luật về hợp đồng. Bản chất là giao dịch tài sản, vì vậy 3 luật được nêu trên can thiệp vào trước khi mua bán, sáp nhập. Vai trò của các luật sư, tư vấn tài chính, kế toán ở đây quan trọng hơn luật sư tư vấn về Luật DN. Kết thúc quá trình sát nhập rồi mới đến quá trình làm thủ tục. Ngay cả các công ty tài chính lớn khi tư vấn mua bán cho DN thì có cả 1 bộ/practices rất lớn. Bộ rất muốn hướng dẫn cụ thể nhưng có rất nhiều trường hợp khác nhau. Chính vì vậy, Bộ chỉ có thể đào tạo 1 cách cơ bản nhất để hiểu quá trình đó để ít tranh cãi với DN về kết quả ĐKDN. Nó phụ thuộc vào hợp đồng mua bán, sáp nhập chứ không phụ thuộc vào thủ tục. Chính vì vậy, Bộ không thể ra 1 văn bản được.

Số	Tham chiếu	Vấn đề	Kiến nghị	Thảo luận/Phản hồi
				Phản hồi của Ông Đỗ Nhất Hoàng - Cục trưởng Cục Đầu tư Nước ngoài, Bộ KHĐT Bộ KHĐT ghi nhận và sẽ bàn trong Nghị định mới nhất trong thời gian tới.
18		Các cán bộ của Sở Kế hoạch và Đầu tư diễn giải Điều 51 Nghị định 78 rằng các doanh nghiệp vẫn cần phải thông báo thay đổi thông tin cổ đông sáng lập thậm chí sau khi hết hạn 3 năm.	Kính đề nghị Bộ xác nhận lại cách diễn giải này	**Phản hồi của Ông Bùi Anh Tuấn - Phó Cục trưởng Cục Quản lý Đăng ký Kinh Doanh:** Quy định không phải như vậy. Nghị định 78 đã quy định rõ cổ đông sáng lập là cổ đông có tên trong danh sách cổ đông sáng lập và danh sách đó phải được nộp tại thời điểm thành lập DN. Việc thay đổi thông tin cổ đông sáng lập không phụ thuộc vào 3 năm như trước đây. Luật hiện nay quy định vào bất cứ thời điểm thay đổi thông tin (địa chỉ, tỉ lệ vốn góp, v.v) về cổ đông sáng lập thì sẽ thông báo cơ quan ĐKKD chứ không hạn chế 3 năm.
19		Phòng Đăng ký Kinh doanh của Sở Kế hoạch và Đầu tư đang bị quá tải. Theo luật cũ, các doanh nghiệp chỉ cần làm việc với Phòng Đầu tư nước ngoài thuộc Sở KHĐT. Hiện nay, theo luật mới doanh nghiệp cần làm việc với cả hai phòng. Quy trình này gây tốn kém về thời gian và công sức cho doanh nghiệp.		**Phản hồi của Ông Bùi Anh Tuấn - Phó Cục trưởng Cục Quản lý Đăng ký Kinh Doanh:** Thực hiện quy định Nghị định 118, Bộ Công thương đang xây dựng thông tư về cơ chế liên thông giữa cơ quan đầu tư và kinh doanh để đảm bảo xử lý hồ sơ của DN hiệu quả. Sắp tới Bộ KHĐT sẽ tổ chức hội thảo xin ý kiến rộng rãi của cộng đồng DN. Rất mong VBF sẽ tham gia tích cực và cho ý kiến cụ thể. Bộ không muốn xây dựng một mô hình áp đặt mà phải mang tính thực tế và có lợi cho DN.

Số	Tham chiếu	Vấn đề	Kiến nghị	Thảo luận/Phản hồi
20		Khi nào các doanh nghiệp có thể tiến hành thủ tục cập nhập/ sửa đổi thông tin đăng ký doanh nghiệp trên mạng?		

Một số ý kiến khác

1. Về vốn điều lệ

Bà Nguyễn Hải Thảo – Cộng sự cao cấp, Allen & Overy
Luật DN cũ quy định thời hạn 3 năm để góp vốn điều lệ. Nhưng theo Luật DN mới thì thời hạn là 90 ngày. Thời hạn này là không phù hợp trong 1 số lĩnh vực. Trong lĩnh vực bất động sản, theo Luật chuyên ngành thì vốn điều lệ phải bằng 15-20% vốn đầu tư. Với 1 khu đô thị mới thì vốn đầu tư có thể lên đến hàng tỉ USD. Vậy khi đó vốn điều lệ sẽ lên đến hàng trăm triệu USD. Quy định góp trong 90 ngày là bất khả thi với DN và thực sự có cần thiết hay không vì 1 dự án khu đô thị mới cần làm thời gian rất lâu, có thể lên đến chục năm.

Bà Nguyễn Lan Phương – Luật sư thành viên, Baker&McKenzie
Trong thực tiễn, với 1 số DN nhỏ khi tăng vốn điều lệ, thì các cơ quan ĐKDN có cách hiểu chưa thống nhất. Có nơi yêu cầu DN đã góp vốn rồi mới đi đăng kí vốn điều lệ. 1 số nơi yêu cầu DN đi đăng kí trước rồi dựa trên giấy CNĐKNN điều chỉnh rồi mới góp vốn điều lệ. 1 số nơi khác yêu cầu DN khi muốn tăng vốn thì cần góp vốn trước vào tài khoản vốn đầu tư trực tiếp của mình, nhưng ngân hàng sẽ phong tỏa tài khoản đó, rồi lấy xác nhận của ngân hàng đó đem đi đăng kí. Sau khi cơ quan ĐKKD cho đăng ký tăng vốn thì mới giải phóng số tiền đó. Bên Bộ phải có hướng dẫn để thống nhất 1 cách áp dụng cho vấn đề này.

Phản hồi của Ông Bùi Anh Tuấn - Phó Cục trưởng Cục Quản lý Đăng ký Kinh Doanh:
Theo Luật 2014, vốn điều lệ là vốn đã được thanh toán, trừ trường hợp khi đăng kí thành lập mới thì cho phép thanh toán trong 40 ngày; còn đăng kí tăng vốn thì phải được thanh toán rồi. Vì vậy trong tất cả các hồ sơ liên quan đến thay đổi DN đều có hợp đồng hoàn tất hoặc những giấy tờ hoàn tất để chuyển nhượng thanh toán số tiền.

Phản hồi của Ông Đỗ Nhất Hoàng - Cục trưởng Cục Đầu tư Nước ngoài, Bộ KHĐT
Điều chỉnh câu chữ rõ hơn để người đọc cùng hiểu theo 1 nghĩa.

Thành viên VBF
Về việc tăng vốn của DN có vốn đầu tư nước ngoài, thì không thể thực hiện việc góp vốn trước rồi thay đổi giấy ĐKKD/GCNĐT sau. Không thể chuyển vốn vàoVN được nếu như chưa có giấy chứng nhận ĐKKD và GCNĐT phản ánh vốn mới. Các DN trong nước thì có thể tăng vốn trước rồi làm thủ tục thay đổi sau.

2. Về lập chi nhánh và đóng mã số thuế

Ông Phạm Mạnh Dũng – Trưởng Chi nhánh Hà Nội, Công ty Luật Rajah & Tann
Về lập chi nhánh: Theo Luật DN, chi nhánh là đơn vị phụ thuộc của công ty mẹ thì phạm vi hoạt động của chi nhánh phải phù hợp với phạm vi hoạt động của DN. Nhưng trong 1 số lĩnh vực như phân phối bán buôn bán lẻ, có trường hợp khi ĐKKD thì phòng ĐKKD yêu cầu nếu mở cơ sở bán buôn bán lẻ thứ 2 sau cơ sở chính thì phải có đánh giá về nhu cầu thực tế. Kiến nghị cơ quan nhà nước có giải pháp cụ thể hơn.

Về đóng mã số thuế: Trường hợp chi nhánh giải thể thì buộc phải đóng chi nhánh trước. Nhưng có một số DN có vốn đầu tư nước ngoài không biết phải đóng mã số thuế bắt buộc, mà mã số thuế và mã số DN là giống nhau. Khi 1 chi nhánh giải thể, vốn thanh toán sẽ không chuyển sang được vì phải có quyết định giải thể DN. Kiến nghị cơ quan nhà nước sớm có hướng dẫn về vấn đề này.